

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,860.91 <b>-0.36%</b>	263.23 <b>+0.19%</b>	128.72 <b>+0.53%</b>	49,482.15 <b>+0.63%</b>	58,583.12 <b>+2.20%</b>	25,175.94 <b>+0.76%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**  
**"Áp lực chốt lời"**  
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/2, VN-Index giảm -6.71 điểm (-0.36%) xuống mức 1860.91 điểm với 155 mã tăng, 158 mã giảm và 64 mã tham biến. Khối lượng giao dịch đạt 1.15 tỷ cổ phiếu (+15.41%). Tổng giá trị giao dịch đạt 38.148 tỷ đồng, tương ứng tăng +17.25% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.36%), HNX-Index (+0.19%), UPCOM-Index (+0.53%), VN30 (-0.06%), VNMIID (-0.48%), VNSML (+0.11%), VNDIAMOND (-0.16%), VNFINLEAD (+1.02%), VNCOND (-0.01%), VNCONS (+0.71%).

Khối ngoại bán ròng -1061.33 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: FPT (-2333.17 tỷ), VCB (-140.99 tỷ), DGW (-103.70 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: HPG (+1757.80 tỷ), GVR (+189.00 tỷ), BSR (+132.84 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**  
 VN-Index diễn biến giằng co giữa cung - cầu trong vùng kháng cự ngắn hạn. Lực bán chiếm ưu thế với khối lượng tăng mạnh so với phiên trước cho thấy dòng tiền lướt sóng các phiên qua đang chốt lời. Các vị thế mua mới chưa được ưu tiên, nhà đầu tư chủ động quản trị danh mục.

Xu hướng ngắn hạn: Trạng thái của VN-Index trên biểu đồ ngày đang hồi phục tiếp diễn đi kèm các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu tích cực. Tuy nhiên trong ngắn hạn, chỉ số gặp rủi ro giảm điểm khi khối ngành khỏe hơn thị trường như: Hóa chất, Xuất khẩu (Dệt may, Thủy sản, Gỗ), Cảng biển, Vật liệu xây dựng, BĐS KCN. Các vị thế đã có lời hoặc chạm nhuần đã đạt được trong nhịp hồi phục vừa qua. Hỗ trợ khung ngắn hạn: 1700 - 1750 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, xu hướng giá đang đi ngang trong vùng 1700 - 1920 điểm tuy nhiên động lượng thị trường đang suy yếu, tiềm ẩn xuất hiện phân kỳ giữa giá và khối lượng. Nhà đầu tư trung hạn chưa nên giải ngân giai đoạn này. Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường gặp áp lực chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 1850 - 1870 điểm. Các tín hiệu đảo chiều chưa xuất hiện tuy nhiên nhà đầu tư lướt sóng chú ý đến hành động giá của thị trường.  
 Nhà đầu tư chú ý chủ động chốt lời với các vị thế lướt sóng khi đã chạm mục tiêu/kháng cự.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:  
 Kháng cự: 1976 - 2084  
 Hỗ trợ 1: 1700 - 1740  
 Hỗ trợ 2: 1586 - 1606  
 Hỗ trợ 3: 1486 - 1530

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**  
 Tín hiệu ngắn hạn cảnh báo rủi ro giảm điểm trong phiên tới khi động lượng thị trường suy yếu, lực bán chiếm ưu thế với khối lượng giao dịch tăng 15% so với phiên trước. Tuy nhiên vẫn xuất hiện các nhóm ngành khỏe hơn thị trường như: Hóa chất, Xuất khẩu (Dệt may, Thủy sản, Gỗ), Cảng biển, Vật liệu xây dựng, BĐS KCN. Các vị thế đã có lời hoặc chạm kháng cự/đạt mục tiêu cần chủ động chốt lời.

Rà soát danh mục đầu tư: Loại bỏ cổ phiếu đã gây xu hướng dài hạn, và cổ phiếu hồi phục yếu giai đoạn hiện tại.

Hỗ trợ cho kênh giá trên biểu đồ ngày tại vùng 1740 +/- điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo cổ phiếu DGW (TRUNG LẬP - Giá mục tiêu: 55.600 VND): Tiếp đà tăng trưởng
- Báo cáo cổ phiếu NLG (MUA - Giá mục tiêu: 44.100 VND): Doanh số bán hàng đạt mức cao kỷ lục

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ**

Các trạng thái: Mua mới, Năm giữ, Chốt lời, Cắt lỗ  
 Ghi chú: - Sau khi cổ phiếu về tài khoản, nâng ngưỡng cắt lỗ lên điểm hòa vốn  
 (\*) Giá hiện tại: Giá đóng cửa của phiên trước

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái	Ghi chú
1	VND	23/02/2026	18 - 19	20.7 - 22.4	17.8	16.40%	18.90	2.2%	Chốt lời	
2	HCM	23/02/2026	22.5 - 23.5	25 - 27	22.2	13.04%	24.15	2.3%	Chốt lời	
3	CTS	23/02/2026	29.5 - 30.5	34.2 - 36	29.0	17.00%	31.75	2.8%	Chốt lời	
4	SHS	23/02/2026	17.5 - 18.5	21.0	17.0	16.60%	18.80	2.2%	Chốt lời	
5	TCH	23/02/2026	34 - 35	37 - 38	33.0	8.69%	36.00	1.6%	Chốt lời	
6	HHV	25/02/2026	12.3 - 12.5	13.2	12.0	6.45%	12.60	1.6%	Năm giữ	
7	MSN	25/02/2026	80 - 81	89.2	75.0	10.81%	80.30	-0.2%	Năm giữ	
8	HSG	25/02/2026	16.2 - 16.6	17.2	15.5	4.88%	16.40	0.0%	Năm giữ	

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- Hơn 1,400 công ty khởi kiện đòi Mỹ hoàn tiền thuế quan
- Quan chức Fed: Lãi suất có khả năng sẽ không thay đổi 'trong một thời gian'
- Trung Quốc và Nhật Bản leo thang căng thẳng thương mại

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW
- Bộ Xây dựng: Năm 2026 phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công trên 95%
- Bộ Công Thương đề xuất xây dựng Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 26/02/2026: Công bố sơ liệu chính GDP
- 27/02/2026: Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	25/02/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,860.91	-0.36%	6.09%	0.29%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	38,196.59	16.95%	34.20%	-4.94%
HNX	263.23	0.19%	3.73%	5.67%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,926.81	7.90%	16.59%	-18.42%
Upcom	128.72	0.53%	2.16%	5.86%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,372.00	62.35%	9.03%	-8.37%
P/E VNINDEX (x)	15.09	-0.33%	6.04%	-10.92%
P/B VNINDEX (x)	2.21	-0.45%	5.74%	-6.36%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GVR <b>6.97%</b>	VJC <b>-4.34%</b>	GVR <b>17.39%</b>	FPT <b>-8.90%</b>	GVR <b>40.43%</b>	VHM <b>-23.08%</b>
2	STB <b>5.21%</b>	FPT <b>-3.68%</b>	STB <b>12.10%</b>	VPL <b>-4.14%</b>	PLX <b>39.76%</b>	VRE <b>-20.47%</b>
3	SHB <b>4.18%</b>	VHM <b>-3.60%</b>	DGC <b>11.76%</b>	VRE <b>-1.38%</b>	STB <b>24.67%</b>	VPL <b>-13.92%</b>
4	HPG <b>3.53%</b>	VRE <b>-3.22%</b>	VIC <b>11.66%</b>	DGC <b>21.02%</b>	VJC <b>21.02%</b>	VJC <b>-12.07%</b>
5	TPB <b>3.32%</b>	VIC <b>-3.01%</b>	TPB <b>11.01%</b>	GAS <b>20.09%</b>	VIC <b>-10.53%</b>	VIC <b>-10.53%</b>

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BSR <b>4.82%</b>	TCH <b>-3.93%</b>	BSR <b>27.06%</b>	BHN <b>-3.79%</b>	BSR <b>57.80%</b>	DXS <b>-16.76%</b>
2	PGV <b>4.66%</b>	GEX <b>-3.85%</b>	EIB <b>18.00%</b>	LGC <b>-2.00%</b>	BVH <b>29.91%</b>	MCH <b>-16.56%</b>
3	SZC <b>3.94%</b>	EIB <b>-2.48%</b>	GEX <b>15.50%</b>	MCH <b>-2.00%</b>	GMD <b>26.98%</b>	SJS <b>-13.38%</b>
4	BCM <b>3.72%</b>	NLG <b>-2.09%</b>	BVH <b>14.82%</b>	PDR <b>-1.73%</b>	GWD <b>26.94%</b>	VCG <b>-12.08%</b>
5	ANV <b>3.12%</b>	DCM <b>-2.02%</b>	EVF <b>14.16%</b>	HNA <b>-1.50%</b>	PGV <b>20.51%</b>	SVC <b>-9.82%</b>

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CKG <b>6.95%</b>	SRC <b>-6.35%</b>	HRC <b>48.86%</b>	ELC <b>-8.37%</b>	BFC <b>53.34%</b>	HVX <b>-21.15%</b>
2	DRH <b>6.94%</b>	NVT <b>-6.32%</b>	BFC <b>32.33%</b>	VRC <b>-6.14%</b>	HRC <b>50.44%</b>	MHC <b>-16.15%</b>
3	HRC <b>6.94%</b>	ELC <b>-4.15%</b>	TNT <b>19.98%</b>	CVT <b>-5.66%</b>	DRH <b>41.28%</b>	PMG <b>-14.46%</b>
4	SVI <b>6.90%</b>	QCG <b>-3.68%</b>	FMC <b>15.51%</b>	HVX <b>-5.17%</b>	DCL <b>32.11%</b>	DAT <b>-14.07%</b>
5	VPG <b>6.81%</b>	VNE <b>-3.64%</b>	FDC <b>14.29%</b>	ACC <b>-3.46%</b>	DPG <b>23.89%</b>	DHA <b>-13.89%</b>

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	25/02/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	25,175.94	0.76%	0.71%	-0.70%
Dow Jones	49,482.15	0.63%	-0.10%	0.59%
FTSE 100	10,806.41	1.18%	2.37%	5.54%
Nikkei 225	58,583.12	2.20%	3.13%	9.40%
S&P 500	6,946.13	0.81%	1.50%	-0.25%

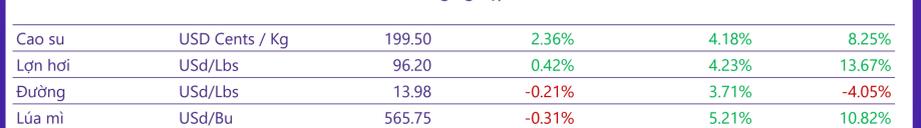
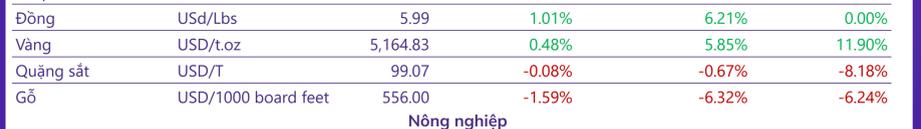
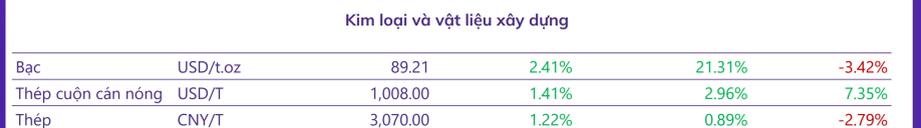
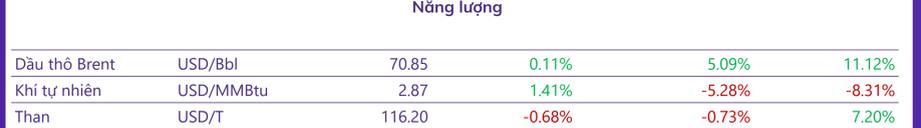
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	26,195.00	0.29%	0.87%	-0.27%
USD/JPY	155.87	0.78%	1.56%	-1.63%
GBP/USD	1.35	0.00%	-0.74%	0.00%
EUR/USD	1.18	0.00%	-0.84%	1.72%

<b>Năng lượng</b>					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	70.85	0.11%	5.09%	11.12%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.87	1.41%	-5.28%	-8.31%
Than	USD/T	116.20	-0.68%	-0.73%	7.20%

<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>					
Bạc	USD/t.oz	89.21	2.41%	21.31%	-3.42%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,008.00	1.41%	2.96%	7.35%
Thép	CNY/T	3,070.00	1.22%	0.89%	-2.79%
Đồng	USD/Lbs	5.99	1.01%	6.21%	0.00%
Vàng	USD/t.oz	5,164.83	0.48%	5.85%	11.90%
Quặng sắt	USD/T	99.07	-0.08%	-0.67%	-8.18%
Gỗ	USD/1000 board feet	556.00	-1.59%	-6.32%	-6.24%

<b>Nông nghiệp</b>					
Cao su	USD Cents / Kg	199.50	2.36%	4.18%	8.25%
Lợn hơi	USD/Lbs	96.20	0.42%	4.23%	13.67%
Đường	USD/Lbs	13.98	-0.21%	3.71%	-4.05%
Lúa mì	USD/Bu	565.75	-0.31%	5.21%	10.82%
Cà phê	USD/Lbs	284.40	-0.39%	0.46%	-20.58%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 25/02/2026**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG		
GVR	189,272	4,544,933
HNG	172,162	4,506,933
BSR	133,633	4,560,355
DGC	114,200	1,512,150

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIX		
DGC	62,145	818,500
SSI	52,009	1,610,699
FPT	44,264	493,600
ACB	36,609	1,497,100

**Top 5 bán**

	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TPB	-76,074	-4,150,844
VIC	-77,604	-490,542
DGW	-103,644	-1,974,772
VCB	-140,884	-2,153,804
FPT	-233,317	-26,800,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**  
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội  
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151  
 Email: research@abs.vn  
 Website: [ABS.VN](http://ABS.VN)

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

**TRẢI NGHIỆM NGAY**

**NHẬN CÚ ĐÚP GIẢI THƯỞNG**

BEST NEW STOCK TRADING APP  
ABS INVEST - VIET NAM 2024

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH  
IN VIET NAM 2024

Trải nghiệm ngay ABS Invest ngay